

Số: 11/2021/QĐST-DS

Ba Tri, ngày 01 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 349/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phan Thị Mỹ L, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Số 70 đường số 6, khu Hưng Phước 3, phường Tân P, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

(ĐKKH (cũ): 20A6 khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Bến Tre).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1982.

Địa chỉ: 96/6 Lê L, phường 4, quận Gò V, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Anh Chế Chí H, sinh năm 1983;

Địa chỉ: ấp Tân Thành, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Nguyễn Thái B, sinh năm 1977;

Địa chỉ: 176/1 ấp An Bình, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Bình: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1982. Địa chỉ: 96/6 Lê Lợi, phường 4, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị N (người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) và bị đơn anh Chế Chí H thống nhất số tiền thức ăn, thuốc anh Hùng còn thiếu là 20.155.850 đồng. Anh Chế Chí H có nghĩa vụ trả cho chị Phan Thị Mỹ L, anh Nguyễn Thái B số tiền còn thiếu 20.155.850 đồng (Hai mươi triệu một trăm năm mươi lăm ngàn tám trăm năm chục đồng). Thời gian trả tiền cụ thể như sau:

- Ngày 19/3/2021 trả 5.000.000đ (Năm triệu đồng);
- Ngày 19/4/2021 trả 5.000.000đ (Năm triệu đồng);
- Ngày 19/5/2021 trả 5.000.000đ (Năm triệu đồng);
- Ngày 19/6/2021 trả 5.155.850đ (Năm triệu một trăm năm mươi lăm ngàn tám trăm năm chục đồng);

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự hòa giải thành: 503.000 đồng (Năm trăm lẻ ba ngàn đồng) anh Chế Chí H tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng) cho chị Phan Thị Mỹ L theo biên lai thu tiền số 0004364 ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi Cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Hạnh

